Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 186/2017/QĐST-HNGĐ	*Sa Đéc, ngày 25 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 246/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Thanh T**, sinh năm 1970
ĐKTT: 52, đường V, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn T1**, sinh năm 1966
ĐKTT: 111, đường T, Khóm C, Phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Thanh T và anh Huỳnh Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Đặng Thị Thanh T và anh Huỳnh Văn T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con, chị T và anh T1 thỏa thuận:

- Chị Đặng Thị Thanh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con tên Huỳnh Đặng Khả Á, sinh ngày 19/12/2006 và Huỳnh Đặng Nhật M, sinh ngày 18/7/2009. Hiện hai con đang sống với chị T.

- Anh Huỳnh Văn T1 cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng mỗi cháu bằng 50% mức lương cơ sở do nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án. Thời gian cấp dưỡng được tính từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi hai cháu Á và M thành niên (đủ 18 tuổi).

- Anh Huỳnh Văn T1 có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh T1 thống nhất xác định không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Đặng Thị Thanh T nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Huỳnh Văn T1 nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng nuôi con).

Chị T tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng nuôi con) cho anh T1. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp ngày 09/8/2017, theo biên lai thu số 13849 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự,
- VKSND TPSĐ,
- Chi cục THADS TPSĐ,
- UBND phường B, thành phố S,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy